

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-PT
Ngày 25-9-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Tăng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn và ông Chu Tuấn Vương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình:** Ông Đỗ Hải Bằng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2023/TLPT-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 40/2023/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 62/2023/QĐ-PT ngày 06/9/2023; Thông báo số 2409/TA ngày 15/9/2023 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. *(có mặt)*

- Bị đơn: Anh **Vũ Quốc H**, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình. *(có mặt)*

Người kháng cáo: Anh Vũ Quốc H - Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- **Nguyên đơn - chị Vũ Thị T trình bày:**

Chị và anh Vũ Quốc H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 26/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên

cãi chửi nhau, anh H ghen tuông đánh chửi chị. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng chênh lệch nhiều về tuổi nên tính cách không hợp, mặc dù gia đình hai bên đã hòa giải, khuyên bảo nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, đến tháng 4/2023 anh H đánh và đuổi chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Chị thấy không thể tiếp tục cuộc sống chung được nữa, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Quốc H.

Chị và anh H có 02 con chung là Vũ Thị Khánh L, sinh ngày 10/7/2012 và Vũ Minh Q, sinh ngày 20/6/2017. Con L đang ở cùng anh H, con Q đang ở cùng chị. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Minh Q vì con còn nhỏ, rất cần sự nuôi dưỡng và chăm sóc của chị, anh H trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Thị Khánh L vì con có nguyện vọng ở với anh H, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị đang làm công nhân may tại Công ty cổ phần sản xuất hàng thể thao Tân Độ, thu nhập bình quân hằng tháng khoảng 6.000.000 đồng, chị đang ở cùng bố mẹ đẻ, bố mẹ chị sẽ hỗ trợ chị trong việc nuôi dưỡng và chăm sóc con, chị có đủ điều kiện để nuôi con. Anh H làm thợ xây, thu nhập khoảng 7.000.000 đồng/tháng, anh H có chỗ ở, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng và chăm sóc con.

Chị và anh H tự phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không nợ ai tài sản gì, không có tài sản cho người khác vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn - anh Vũ Quốc H trình bày:

Anh và chị Vũ Thị T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 26/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình. Trong quá trình chung sống, chị T đã nhiều lần ngoại tình và nhiều lần đã viết cam kết không tái phạm, anh và gia đình cũng như chi hội phụ nữ của thôn đã khuyên bảo nhưng chị T không thay đổi, không trở về sinh sống cùng anh. Nay chị T xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn.

Anh và chị T có 02 con chung là Vũ Thị Khánh L, sinh ngày 10/7/2012 và Vũ Minh Q, sinh ngày 20/6/2017. Con Vũ Thị Khánh L đang ở cùng anh, con Vũ Minh Q đang ở cùng chị T. Anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho con. Lý do anh muốn nuôi cả hai con là chị T làm công nhân may không có thời gian để chăm sóc con; chị T đã ngoại tình nên không đủ tư cách để nuôi con; anh là Đảng viên, có việc làm và thu nhập ổn định, có chỗ ở hợp pháp.

Anh không yêu cầu giải quyết về tài sản. Anh và chị T không nợ ai tài sản

gì, không có tài sản cho người khác vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án số 40/2023/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ các Điều 147, 203, 235, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Vũ Quốc H.

2. Về nuôi con chung: Xử giao cho chị Vũ Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh Q, sinh ngày 20/6/2017; anh Vũ Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Thị Khánh L, sinh ngày 10/7/2012; không ai phải cấp dưỡng cho con.

Chị T và anh H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/7/2023, anh Vũ Quốc H kháng cáo phần nuôi con chung, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chuyển cho anh trực tiếp nuôi con Vũ Minh Q, chị T trực tiếp nuôi con Vũ Thị Khánh L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H vẫn giữ nguyên kháng cáo với lý do cháu L là con gái, năm nay cháu 11 tuổi, đang bước vào giai đoạn trưởng thành, tâm sinh lý thể trạng thay đổi, ở với mẹ sẽ thuận tiện hơn. Chị T đề nghị Tòa án không chấp nhận kháng cáo của anh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như

thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Vũ Quốc H làm trong hạn luật định, nên kháng cáo là hợp lệ, được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Vũ Quốc H thấy:

Chị T và anh H có công việc, thu nhập, điều kiện nuôi con tương đương nhau, cháu L có nguyện vọng được ở với anh H, cả hai cháu đang có cuộc sống và học tập ổn định. Việc giao cháu L cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng sẽ làm thay đổi cuộc sống và môi trường học tập của cháu. Mặt khác, cháu Q cũng đang do chị T trực tiếp nuôi dưỡng và học tập ổn định. Do đó, bản án sơ thẩm giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, anh H không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ gì mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh H như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Kháng cáo của anh H không được chấp nhận nên anh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Vũ Quốc H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 40/2023/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

Căn cứ các Điều 147, 203, 235, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1.1. Về hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Vũ Quốc H.

1.2. Về nuôi con chung: Xử giao cho chị Vũ Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Minh Q, sinh ngày 20/6/2017; anh Vũ Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Thị Khánh L, sinh ngày 10/7/2012; không ai phải cấp dưỡng cho con.

Chị T và anh H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí: Anh Vũ Quốc H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng anh H đã nộp tại biên lai số 0001943 ngày 27/7/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, anh H đã chấp hành xong nghĩa vụ án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/9/2023.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Mạnh Tăng